

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 22 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Ngọc Lan, bà Nguyễn Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Minh Đoàn là thư ký tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/TLST-HS ngày 04/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 21/12/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/HSST-QĐ ngày 02/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Văn Hữu T**; Sinh ngày 29/9/1992, tại huyện An Sơn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 17, xã Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Văn Hữu T và bà: Phan Thị C; Vợ: Trương Thị Khánh H, có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/8/2018 đến ngày 30/8/2018 thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Xóm H 4, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt);

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trương Thị Khánh H2, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Xóm 17, xã Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt);

- Người tham gia tố tụng khác: Những người làm chứng anh Lê Văn C, anh Mã Văn N, đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Văn Hữu T và anh Phạm Văn H là công nhân làm việc tại Cảng hàng không Quốc tế Vân Đồn, thuộc thôn G, xã Đ, huyện Vân Đồn. Do mâu thuẫn trong việc anh H nợ tiền công của anh T, nên khoảng 21 giờ ngày 20/8/2018, anh H cùng Lê Văn C (em họ anh H), trú tại xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đến phòng trọ của T ở thôn G, xã Đ, huyện Vân Đồn để giải quyết

việc nợ nần. Sau đó hai bên xảy ra xô sát, cãi, chửi nhau. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/8/2018, T đang ở trực 9 tầng 2 nhà ga Cảng hàng không Quốc tế Vân Đồn, thì nhận được điện thoại của anh H nói: “T ra nhận bàn giao Giàn giáo xây dựng của Công ty Cổ phần công nghiệp Yam”, T nói “ Đợi tí để T còn lấy đồ cho anh, em công nhân đi làm”. Sau đó, anh H đi đến gặp và nói với T “Ra nhận Giàn giáo để H còn về”, T nói “Từ từ đã”, đồng thời lấy ở trong túi đựng tài liệu ra 01 chiếc kéo cắt giấy cán nhựa màu đỏ, lưỡi kim loại dài khoảng 15 cm, đâm một nhát vào vùng gai chậu trước bên trái của anh H, gây thương tích, sau đó bỏ chạy. Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Vân Đồn đã ra quyết định truy tìm chiếc kéo trên nhưng không có kết quả.

Tại giấy chứng nhận thương tích ban đầu số 34 ngày 23/8/2018, của Trung tâm y tế huyện Vân Đồn và Bản kết luận giám định pháp y số 445/18/TgT ngày 28/8/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh, xác định: Anh Phạm Văn H có vết thương thành bụng vùng gai chậu trước bên trái, không thấu bụng, dài 1,5cm, sâu 13 cm, đứt bán phần cơ mông nhờ, đã được mổ mở rộng theo đường đi của tổn thương, làm sạch vết thương, khâu phục hồi cân cơ, đặt dẫn lưu và khâu phục hồi vết thương; Mổ nội soi thăm dò ổ bụng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%. Giám định hồ sơ không xác định được vật gây vết thương.

Văn Hữu T đã tác động gia đình bồi thường thương tích cho anh Phạm Văn H 40.000.000 đồng, anh H chấp nhận số tiền trên và không có khiếu kiện gì khác.

Cáo trạng số 43/CT-VKS-VĐ ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh truy tố Văn Hữu T về tội “Cố ý gây thương tích”, theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); các Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ý kiến của bị hại Phạm Văn H: Anh H quen biết T do cùng làm công nhân xây dựng ở cảng hàng không Quốc tế Vân Đồn. Trước khi bị T gây thương tích, anh H có vay tiền của T, T đã đòi tiền nhưng anh H chưa có trả. Tối ngày 20/8/2018, anh H và anh C (bạn cùng quê với H) có đi uống bia và về chỗ T trọ, nói với T khi nào Công ty trả tiền lương thì anh H sẽ trả T, khi đang nói chuyện thì C tát T một cái, anh H kéo C đi ra ngoài rồi về. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/8/2018, tại nhà ga Cảng hàng không Quốc tế Vân Đồn, anh H đến gặp T để bàn giao Giàn giáo xây dựng của Công ty, H gọi điện cho T mấy lần không thấy T đến. Sau đó, anh H đi đến gặp thì T lấy ở trong túi đựng tài liệu ra 01 chiếc kéo cắt giấy cán nhựa màu đỏ, lưỡi kim loại dài khoảng 15 cm, đâm một nhát vào vùng gai chậu trước bên trái của anh H, gây thương tích xong T bỏ chạy. Anh H được anh C chở đến Trung tâm y tế huyện Vân Đồn cấp cứu. Bị cáo T đã tác động gia đình bồi thường thương tích cho anh H 40.000.000 đồng, anh H chấp nhận số tiền trên và không có khiếu kiện gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T được hưởng án treo.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trương Thị Khánh H2: Chị H2 thay mặt chồng là Văn Hữu T, bồi thường thương tích do T gây ra cho anh H 40.000.000 đồng và anh H chấp nhận số tiền chị H2 bồi thường. Nay chị không có yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường cho bị hại H.

Ý kiến của người làm chứng Lê Văn C: Khoảng 21 giờ ngày 20/8/2018 khi uống bia về anh C và H có đến chỗ ở của T (anh H bảo với C đến để nói chuyện với T) vì có bia trong người nên anh C thấy T nói to tiếng với anh H, anh C tát cho T một cái, anh H đuổi anh C ra ngoài chờ một lúc cả hai đi về. Ngày 21/8/2018, khi anh C đang chờ anh H ở gần sân bay Vân Đồn đợi anh H làm xong thì cả hai cùng về Thái Nguyên thì anh C nhận được tin một số công nhân nói anh H bị T đâm và nhìn thấy có người diu anh H đi từ khu thi công sân bay ra, sau đó anh C đưa anh H đi Trung tâm y tế huyện Vân Đồn điều trị.

Ý kiến của người làm chứng Mã Văn N: Khoảng 8 giờ ngày 21/8/2018, anh N làm ở sân bay Vân Đồn, thấy anh T và anh H đứng ở nhà ga cảng Vân Đồn đang trao đổi giấy tờ gì đó, anh N đứng cách anh H và T khoảng 2 mét, một lúc sau thấy anh H ôm bụng chạy ra ngoài, anh N quay lại thì thấy T đang cầm một cái kéo trên tay, dài khoảng 15cm, cán nhựa màu đỏ, anh N nói với T “ Sao anh em với nhau lại lấy kéo đâm anh H thế”, không thấy T nói gì, T cầm kéo đi về phía sau anh N, còn anh H ôm bụng đi xuống đường cống ra vào sân bay Vân Đồn.

Tại phiên tòa bị cáo Văn Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thấy bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường do Công an huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh lập và Kết quả thương tích ban đầu số 34 ngày 23/8/2018, của Trung tâm y tế huyện Vân Đồn, Bản kết luận giám định pháp y số 445/18/TgT ngày 28/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/8/2018, tại Cảng hàng không Quốc tế Vân Đồn, thuộc thôn G, xã

Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Văn Hữu T đã có hành vi dùng kéo cắt giấy đâm một nhát vào vùng gai chậu trước bên trái anh Phạm Văn H gây thương tích, tổn hại 14% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo Văn Hữu T đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 43/CT - VKS - ĐT ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh và đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, được chấp nhận. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Chỉ vì thiếu kinh nghiệm trong việc ứng xử, giao tiếp hàng ngày không kiềm chế được bản thân nên dẫn đến phạm tội. Tuy nhiên nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội cũng do lỗi của bị hại đã vay tiền của bị cáo, đến hẹn không trả. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình thăm hỏi và bồi thường toàn bộ thiệt hại gây ra cho người bị hại; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xem xét cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; Xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị của người bị hại thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, cải tạo để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo T tác động vợ bị cáo là chị H2 đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh H tổng số tiền 40.000.000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, sau khi nhận tiền bồi thường, anh H không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng: 01(Một) chiếc kéo dùng để cắt giấy lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 15cm, cán nhựa màu đỏ mà bị cáo T dùng đâm anh H, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Vân Đồn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, truy tìm chiếc kéo trên nhưng không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Văn Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Điểm d Khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, i Khoản 1 Điều 134); Các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Văn Hữu T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Văn Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điểm d Khoản 1 Điều 25 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 23/2018/LC-TA ngày 17/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn đối với bị cáo Văn Hữu T.

- Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Văn Hữu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Đồn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Đồn;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS huyện Vân Đồn
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Nga